

# Tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh ở các trường tiểu học

Trần Hữu Cẩm Tú\*

\* Trường Đại học Trà Vinh

Received: 2/4/2023; Accepted: 8/4/2023; Published: 14/4/2023

**Abstract:** From theoretical research on life skills education activities for primary school students; The article presents some initial results.

**Keywords:** Life skills education activities, primary school students

## 1. Đặt vấn đề

Học sinh tiểu học (HSTH) đang ở độ tuổi thiếu niên, lứa tuổi đang phát triển mạnh mẽ về cả thể chất và tinh thần. Giáo dục KNS (GDKNS) có giá trị đặc biệt đối với thiếu niên đang lớn lên trong xã hội hiện đại với nền văn hóa đa dạng, nền kinh tế phát triển và bối cảnh thế giới được coi là một mái nhà chung.

Luật Giáo dục 2019 đã quy định “Giáo dục phổ thông nhằm phát triển toàn diện cho người học về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ, KN cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo; hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa và trách nhiệm công dân; chuẩn bị cho người học tiếp tục học chương trình giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp hoặc tham gia lao động, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”. Thực tiễn cho thấy, hoạt động GDKNS và quản lý hoạt động GDKNS cho HS lớp 4,5 ở các trường TH, mặc dù đã được quan tâm nhưng kết quả còn hạn chế, chưa mang lại hiệu quả như mong đợi; từ đó làm cho HS cảm thấy không hứng thú với hoạt động này. Chính vì vậy, quản lý hoạt động GDKNS cho HS lớp 4,5 ở các trường TH là vấn đề cứu lý luận rất cần thiết.

## 2. Kết quả nghiên cứu

### 2.1. Hoạt động giáo dục KN sống

KNS bao gồm một loạt các kỹ năng (KN) cụ thể, cần thiết cho cuộc sống hàng ngày của con người. Bản chất của KNS là KN tự quản lý bản thân và KN xã hội cần thiết để cá nhân tự lực trong cuộc sống, học tập và làm việc hiệu quả. Trong các hoạt động giáo dục (HDGD), hoạt động dạy học là nền tảng, chủ đạo không phải ở trong các môn học mà ở tất cả các HDGD khác ở nhà trường. Khi tham gia các HDGD, người học tiến hành các hoạt động của mình theo những nguyên tắc chung, chuẩn mực giá trị chung và những biện pháp chung. GDKNS là giáo dục cách sống tích cực trong xã hội hiện đại, là xây dựng những hành vi lành mạnh và thay đổi những hành vi thói quen tiêu cực trên cơ

sở giúp người học có kiến thức, giá trị, thái độ và KN thích hợp. KNS phải được hình thành qua con đường giáo dục. Theo đó có thể quan niệm GDKNS cho HS như sau: GDKNS cho HS là quá trình hình thành, rèn luyện và phát triển cho các em khả năng làm chủ bản thân, khả năng ứng xử phù hợp với những người xung quanh trong cộng đồng xã hội và ứng phó tích cực trước các tình huống của cuộc sống.

### 2.2. Mục tiêu GDKNS cho HSTH theo chương trình hiện hành

Mục tiêu GDKNS cho HSTH là nhằm giúp HS củng cố thói quen tích cực, nề nếp trong học tập và sinh hoạt, hành vi giao tiếp ứng xử có văn hoá và tập trung hơn vào phát triển trách nhiệm cá nhân: trách nhiệm với bản thân, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng; hình thành các giá trị của cá nhân theo chuẩn mực chung của xã hội; hình thành và phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong cuộc sống; biết tổ chức công việc một cách khoa học; có hứng thú, hiểu biết về một số lĩnh vực nghề nghiệp, có ý thức rèn luyện những phẩm chất cần thiết của người lao động và lập được kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với định hướng nghề nghiệp kết thúc giai đoạn giáo dục cơ bản.

Mục tiêu GDKNS cho HSTH theo chương trình hiện hành nhằm giúp HS:

(1) Có KN tự bảo vệ mình trước những vấn đề của xã hội có nguy cơ ảnh hưởng đến cuộc sống an toàn và khỏe mạnh.

(2) Có khả năng làm chủ bản thân, thích ứng và sẵn sàng ứng phó trước những tình huống khó khăn trong cuộc sống hàng ngày.

(3) Hình thành ở HS những thói quen, cách ứng xử lành mạnh; rèn luyện cách sống có trách nhiệm với bản thân, gia đình cộng đồng.

(4) Mở ra cơ hội, hướng suy nghĩ tích cực và tự tin, tự quyết định và lựa chọn hành vi đúng đắn.

(5) Góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục TH theo

chương trình GDPT hiện hành: “giúp HS hình thành những cơ sở ban đầu cho sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các KN cơ bản để HS tiếp tục học THCS.

### 2.3. Nội dung GDKNS cho HSTH

Nội dung GDKNS cho HSTH cần xây dựng và hình thành các hoạt động chủ đề và nhiệm vụ đa dạng gắn liền với thực tiễn. Trang bị cho HS những tri thức cần thiết về KN sống, tầm quan trọng của KNS và ý nghĩa của thực hiện KNS đối với bản thân và xã hội. Đồng thời giúp HS nắm vững quy trình tập luyện, rèn luyện KNS và quá trình thực hành KNS trong các tình huống khác nhau. Hình thành ở HS thái độ tích cực đối với việc thực hiện hành vi, KNS, có niềm tin trong quá trình tập luyện, rèn luyện.

Tổ chức quá trình tập luyện, rèn luyện KNS cho HS thông qua hoạt động dạy học và thực hiện các nhiệm vụ dạy học đề ra. Năm 2010 với sự hỗ trợ của tổ chức UNICEF Bộ GD&ĐT đã ban hành tài liệu hướng dẫn tích hợp các KNS trong một số môn học và hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tài liệu này đề xuất hệ thống KNS cho HS trong các nhà trường phổ thông gồm 21 KN cơ bản và cần thiết.

Dựa vào đặc điểm HSTH, căn cứ vào nội dung KNS cần giáo dục HS, căn cứ vào chuẩn kiến thức, KN đối với HSTH. Nội dung GDKNS cho HS là những KNS cốt lõi cần hình thành và phát triển cho HS là những KN vận dụng trong tình huống hằng ngày để làm chủ bản thân, đề xuất tác với người khác và giải quyết có hiệu quả những vấn đề, những tình huống trong cuộc sống. Trong phạm vi bài viết tác giả chọn những KN sau đây:

(1) KN tự phục vụ: Là khả năng con người có thể làm các công việc phù hợp khả năng để phục vụ nhu cầu sinh hoạt hằng ngày của bản thân, không ỷ lại vào người khác cụ thể như: vệ sinh cá nhân, gấp chăn, màn, xếp sách vở, quần áo,...

(2) KN tự nhận thức: Là KN tự nhìn nhận, đánh giá về bản thân. Nhận thức rõ về bản thân mình sẽ giúp HS tự tin, đặt ra những mục tiêu phấn đấu phù hợp đồng thời cũng hiểu được các nguy cơ, các yếu tố thúc đẩy làm tăng nguy cơ cũng như các yếu tố mang tính bảo vệ đối với HS.

(3) KN giao tiếp: Là khả năng có thể trình bày diễn đạt suy nghĩ, quan điểm, nhu cầu, mong muốn, cảm xúc của bản thân dưới hình thức nói, viết hoặc sử dụng ngôn ngữ cơ thể một cách phù hợp với đối tượng giao tiếp, hoàn cảnh giao tiếp và văn hóa đồng thời biết lắng nghe người khác.

(4) KN giải quyết vấn đề: Là khả năng của cá nhân

biết quyết định, lựa chọn phương án tốt nhất có thể được để giải quyết vấn đề hoặc tình huống gặp phải trong cuộc sống.

(5) KN hợp tác: Hợp tác là cùng chung sức làm việc, giúp đỡ, hỗ trợ lẫn nhau trong một công việc, một lĩnh vực nào đó vì mục đích chung. KN hợp tác là khả năng cá nhân biết chia sẻ trách nhiệm, biết cam kết và cùng làm việc có hiệu quả với những thành viên khác trong nhóm. KN này nhằm giúp HS biết bày tỏ ý kiến, tôn trọng mục tiêu chung của nhóm, đoàn kết, tôn trọng những quyết định đã thống nhất.

(6) KN lắng nghe tích cực: Là một phần quan trọng của KN giao tiếp. Người có KN lắng nghe tích cực biết thể hiện sự tập trung chú ý và thể hiện sự quan tâm lắng nghe ý kiến hoặc phân trình bày của người khác

(7) KN ứng phó với tình huống căng thẳng: là khả năng kiềm chế xúc cảm và tự giải thoát khỏi trạng thái căng thẳng.

(8) KN phòng chống bạo lực: Là KN nhận biết các dấu hiệu của bạo lực học đường và biết kiểm soát cảm xúc.

### 2.4. PP và hình thức tổ chức GDKNS cho HSTH

KNS được hình thành ở HS phụ thuộc rất nhiều vào việc người GV sử dụng các PP nhằm phát huy tối đa tính tích cực, độc lập, sáng tạo của học sinh. Vấn đề là cần giúp HS trở nên độc lập, tăng cường nội lực để quyết định trước những vấn đề phức tạp của cuộc sống. Trẻ cần học bằng việc làm thông qua giải quyết những tình huống thực, chứ không phải bị nhồi nhét, áp đặt. Trẻ cần học cách sống thực và hành động ngay trong cuộc sống thực tại nhà trường chứ không phải học để chuẩn bị vào đời. Để hình thành KNS cho HSTH (lớp 4,5), GV cần sử dụng, phối hợp tốt các PPDH và PPGD. Để GDKNS cho HS cần sử dụng kết hợp nhiều PPGD khác nhau, đặc biệt cần tổ chức các hoạt động GDKNS gắn liền với thực tiễn để kích thích hoạt động hóa người học. PPGD KNS chỉ phát huy được hiệu quả khi chúng phù hợp với các thành tố của quá trình dạy học, giáo dục: Mục tiêu, nội dung, đối tượng HS, phương tiện, điều kiện... Vì vậy, GV cần dựa trên các thành tố của quá trình dạy học, giáo dục để lựa chọn và sử dụng PP nhằm đạt hiệu quả cao.

Hình thức GDKNS là cách thức phối hợp hoạt động giữa GV và HS ở thời gian, địa điểm với việc sử dụng PP, phương tiện giáo dục KN sống. Tự học diễn ra dưới sự điều khiển, chỉ đạo, hướng dẫn trực tiếp của GV; Tự học diễn ra khi không có sự điều khiển gián tiếp của GV; HS tự tìm kiếm tri thức. GDKNS trong nhà trường là xu thế chung của nhiều nước trên thế giới. GDKNS cho HS ở các nước được thực hiện theo

ba hình thức: (1) KNS là một môn học riêng biệt; (2) KNS được tích hợp vào một số môn học chính; (3) KNS được tích hợp vào các môn học trong chương trình.

Các hình thức GDKNS cho HS ở trường TH nước ta hiện nay: (1) *Tích hợp nội dung GDKNS trong một số môn học có tiềm năng*; (2) *Tổ chức lồng ghép vào các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp của nhà trường*.

Trong các hình thức tổ chức GDKNS cho HSTH nêu trên thì hình thức lồng ghép GDKNS vào các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp của nhà trường là đạt hiệu quả cao nhất, vì nó thu hút sự hào hứng tham gia của HS, đồng thời thông qua các hoạt động, HS sẽ có nhiều cơ hội để trải nghiệm, tương tác với những người xung quanh, tích lũy và rèn KNS có hiệu quả. Thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp, các em biết phân tích kinh nghiệm sống của chính mình và người khác, giúp HS xây dựng các mối quan hệ phong phú, đa dạng, biến các nhu cầu khách quan của xã hội thành những nhu cầu của bản thân HS.

### 2.5. Phương tiện và điều kiện GDKNS cho HSTH

Phương tiện GDKNS là tập hợp những đối tượng được GV sử dụng với tư cách là những phương tiện tổ chức, điều khiển hoạt động nhận thức và hình thành KNS cho học sinh. Phương tiện và điều kiện ảnh hưởng rất nhiều đến GDKNS cho HS, nếu nhà trường thiếu điều kiện, sân trường chật hẹp, không có kinh phí cho các hoạt động ngoại khóa, các buổi mạn đàm, thảo luận, ... thiếu tài liệu, đồ dùng dạy học thì công tác GDKNS sẽ không đạt kết quả như mong muốn.

Để thực hiện GDKNS cho HS được tốt, người GV cần đầu tư phương tiện dạy học. Ngoài tranh ảnh, SGK, GV cần tìm hình ảnh, thông tin trên mạng internet, dùng máy quay phim, chụp ảnh ghi lại mẫu hành vi, hoạt động sống sinh động của con người... để tạo tình huống có vấn đề trong GDKNS.

### 2.6. Các lực lượng tham gia GDKNS cho HSTH

- Nhà trường là yếu tố quan trọng nhất trong quá trình GDKNS cho HS. Với hệ thống chương trình khoa học, các tài liệu, SGK, sách tham khảo, các phương tiện hỗ trợ giáo dục ngày càng hiện đại, đặc biệt là đội ngũ cán bộ, GV được đào tạo cơ bản có đủ phẩm chất và năng lực tổ chức là yếu tố có tính chất quyết định hoạt động GDKNS cho học sinh. Môi trường sư phạm, điều kiện cơ sở vật chất, kỹ thuật, tài chính trong nhà trường có thể đáp ứng yêu cầu của các hoạt động GDKNS và tạo ra các điều kiện phục vụ hoạt động rèn luyện của học sinh.

- Cán bộ quản lý, giáo viên: Quản lý, giảng dạy,

giáo dục HS đảm bảo chất lượng theo chương trình giáo dục; quản lý HS trong các HĐGD do nhà trường tổ chức; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục. Phối hợp với Đội TNTP Hồ Chí Minh, gia đình HS và các tổ chức xã hội liên quan để tổ chức hoạt động GDKNS.

- Cha mẹ HS là các bậc sinh thành và nuôi dưỡng HS; chịu trách nhiệm trong gia đình và trước xã hội việc chăm lo học tập và giáo dục cho HS, Kết quả giáo dục của gia đình là nền tảng hỗ trợ cho giáo dục nhà trường, giúp phát triển toàn diện nhân cách HSTH, đặt cơ sở cho sự phát triển bền vững sau này..

- Các đoàn thể xã hội, cộng đồng dân cư địa phương: Địa bàn dân cư, các cơ quan, ban, ngành... nơi HS cư trú ảnh hưởng rất lớn đến GDKNS cho HSTH. Môi trường xã hội trong sạch, lành mạnh văn minh là điều kiện thuận lợi cho GDKNS và hình thành nhân cách HS. Các đoàn thể xã hội có vai trò rất quan trọng trong việc tập hợp, vận động các tầng lớp nhân dân tạo môi trường giáo dục tại địa phương. Cần phải có sự phối hợp, thống nhất giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Sự phối hợp này tạo ra môi trường thống nhất, tạo sức mạnh tổng hợp để GDKNS cho HS một cách hiệu quả.

### 3. Kết luận

GDKNS cho HSTH không chỉ trang bị cho HS kiến thức, hiểu biết thực tế mà còn hình thành cho HS nhân cách, KN ứng xử, khả năng kiểm chế, kiểm soát bản thân ... qua đó giúp HS có bản lĩnh, tự tin đối phó với các tình huống gặp phải trong cuộc sống để HS có thể hòa nhập cộng đồng một cách tốt nhất. Điều đó cũng khẳng định thêm tầm quan trọng và yêu cầu thiết yếu đưa KNS vào trường học cùng với các môn học và các HĐGD nhằm giáo dục toàn diện HSTH.

### Tài liệu tham khảo

[1] Ban chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội

[2] Quốc hội (2019), *Luật Giáo dục số 43/2019/QH14, ngày 14 tháng 6 năm 2019*. Hà Nội

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Công văn số 4026/BGDĐT-GDCTHSSV tăng cường GDKNS cho học sinh*. Hà Nội

[4] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Điều lệ trường TH ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGD&ĐT ngày 04/9/2020*. Hà Nội

[5] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014), *Thông tư số 04/2014/TT/BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định quản lý hoạt động GDKNS và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp*. Hà Nội